

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản hoà giải hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNXQ.

Trụ sở: ML LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân, VPBank Hội sở.

Theo giấy ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 7/7/2020.

Người được ủy quyền lại: Ông Bùi Quang A1 - Chuyên viên Xử lý nợ.

Theo giấy ủy quyền số 1221/2022/UQ-VPB ngày 06/01/2022.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1985.

Đều trú tại: Thôn Nội Mai, xã An Viên, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu TĐ.

Địa chỉ: No1 đường TB, phường ML, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy H - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Bà Phạm Thị Th - Chánh văn phòng.

Theo văn bản ủy quyền số: 0802/2022/UQ/TĐ ngày 01/8/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Hai bên đương sự thống nhất tạm tính đến ngày 03/8/2022, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ng còn nợ Ngân hàng TMCP VNXQ- Chi nhánh NgQ theo hợp đồng tín dụng số 12699614 ngày 30/3/2017, tổng số tiền là: 2.257.353.262 đồng. (Trong đó: Nợ gốc: 1.957.126.847 đồng; Nợ lãi: 278.212.866 đồng; Lãi chậm trả: 22.031.549 đồng) và toàn bộ các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 12699614 ký ngày 30/3/2017, kể từ ngày 04/8/2022 cho đến ngày ông T, bà Ng thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ.

2.2. Về tài sản thế chấp:

Tài sản thế chấp là quyền tài sản phát sinh từ Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số: 00285/2017/HĐMB ngày 08/3/2017 giữa Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu TĐ và ông Nguyễn Văn T thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ng, bao gồm tất cả các phụ lục, bổ sung hợp đồng này. Việc thế chấp được thực hiện bằng Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 12699614 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án ngày 31/3/2017 tại trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố ĐN.

2.3. Về thời hạn trả nợ:

Chậm nhất đến ngày 30/9/2022 ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ng phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ tạm tính đến ngày 03/8/2022, ông T và bà Ng còn nợ VPBank - Chi nhánh NgQ tổng số tiền là: 2.257.353.262 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 1.957.126.847 đồng; Nợ lãi: 278.212.866 đồng; Lãi chậm trả: 22.031.549 đồng và toàn bộ các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 12699614 ký ngày 30/03/2017, kể từ ngày 04/8/2022 cho đến ngày ông T, bà Ng thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ.

2.4. Về việc xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông T và bà Ng không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP VNXQ thì Ngân hàng TMCP VNXQ được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án giải quyết phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 12699614 giữa VPBank - Chi nhánh NgQ với ông T, bà Ng và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án ngày 31/3/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố ĐN.

Trường hợp Cơ quan thi hành án phát mại tài sản đảm bảo nêu trên mà chưa đủ trả gốc lãi khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 12699614 ký ngày

30/3/2017 thì VPBank - Chi nhánh NgQ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiếp tục phát mại các tài sản hợp pháp khác của ông T và bà Ng để tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Trường hợp số tiền phát mại tài sản còn thừa sau khi thanh toán hết các khoản nợ VPBank phải trả lại cho ông T, bà Ng.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ng phải chịu 38.573.532 đồng án phí sơ thẩm dân sự.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP VNXQ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.800.000 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0004546 ngày 05/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhân:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện TL;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Lý

